



GỢI Ý ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 12

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận.	0,5
	2	Theo đoạn trích, tuổi thiếu niên gắn liền với: - Ước mơ, hoài bão, khát vọng chinh phục thử thách. - Những trở ngại, chông chênh, khó khăn trong cuộc sống.	0,5
	3	Biện pháp tu từ so sánh: “Cuộc đời như một mớ bòng bong...”. Tác dụng: Về nội dung: Gợi lên sự phức tạp, rối ren của cuộc sống khi con người bước qua tuổi thơ, đối diện với thực tế nhiều thử thách. Về nghệ thuật: Cách diễn đạt hình ảnh, gần gũi, giúp người đọc dễ hình dung sự khó khăn, trở ngại. Về tình cảm, thái độ: Khơi gợi sự đồng cảm, chia sẻ với những trở ngại của tuổi thiếu niên, đồng thời khích lệ tinh thần vượt qua.	1,0
	4	Ý kiến “ <i>Để trưởng thành, những thử thách và thất bại bao giờ cũng là điều cần thiết</i> ” có nghĩa là: - Thử thách và thất bại là điều tất yếu trong hành trình trưởng thành của mỗi người. - Chỉ khi va vấp, con người mới rèn luyện được bản lĩnh, nghị lực, ý chí để tiến bộ. - Thất bại không phải là dấu chấm hết mà là bài học quý giá giúp ta mạnh mẽ và trưởng thành hơn.	1,0
	5	- Khái quát văn bản: Văn bản nói về tuổi thiếu niên – lứa tuổi của ước mơ, khát vọng và những thử thách đầu đời;	1,0

		khẳng định rằng chính khó khăn và thất bại là điều tất yếu, cần thiết để con người trưởng thành và mạnh mẽ hơn. - Bài học: Mỗi người trẻ cần nhìn nhận khó khăn, thử thách như một phần tất yếu của cuộc sống. Chúng ta cần giữ vững niềm tin, không nản chí trước thất bại, coi đó là cơ hội để học hỏi và rèn luyện bản thân. Trong học tập, mỗi học sinh phải kiên trì, nỗ lực vượt qua những môn học khó, những bài kiểm tra chưa đạt kết quả như ý. Trong cuộc sống, cần bình tĩnh, sáng suốt khi đối diện với áp lực, dũng cảm đứng dậy sau vấp ngã. Chỉ có như vậy, chúng ta mới trưởng thành, đạt được thành công và sống có ý nghĩa hơn. - Lí giải: Bởi lẽ, không ai trưởng thành trong sự dễ dàng; chỉ khi dám vấp ngã, biết đứng dậy và kiên trì bước tiếp, ta mới thực sự mạnh mẽ và đạt được thành công trong cuộc sống.	
II		VIẾT	6,0
	1	Từ vấn đề thử thách và thất bại là điều cần thiết để trưởng thành được nêu trong văn bản: <i>“Để trưởng thành, những thử thách và thất bại bao giờ cũng là điều cần thiết”</i>, hãy viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của em về quan niệm: <i>“Thất bại là mẹ thành công”</i>.	2,0
		a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận: HS có thể triển khai theo nhiều cách: diễn dịch, quy nạp, phối hợp,...	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề nghị luận. Quan niệm: <i>“Thất bại là mẹ thành công”</i>.	0,25
		c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm Mở đoạn: - Giới thiệu vấn đề nghị luận: <i>Tại sao thất bại lại được coi là “mẹ” của thành công?</i>	1,0

		Thân đoạn: (1) Giải thích: - “Thất bại là mẹ thành công” nghĩa là mỗi thất bại giúp con người học hỏi, điều chỉnh và chuẩn bị tốt hơn cho những nỗ lực tiếp theo. - Thất bại không phải là kết thúc, mà là cơ hội để nhận ra điểm yếu và khắc phục. (2) Bàn luận: <i>Tại sao chúng ta cần coi thất bại là cơ hội để trưởng thành thay vì là nỗi sợ?</i> - Thực trạng: • Nhiều người hiện nay sợ thất bại, né tránh thử thách dẫn đến trì trệ, bỏ lỡ cơ hội phát triển. • Những người kiên trì, dám thử và dám sai mới có khả năng đạt thành công bền vững. - Ý nghĩa: • Rèn luyện ý chí, sự kiên nhẫn và khả năng tự đánh giá. • Giúp tích lũy kinh nghiệm và sáng tạo trong giải quyết vấn đề. • Khuyến khích thái độ dám thử, dám làm để chinh phục mục tiêu lớn. (3) Phán đề, mở rộng: Phê phán những con người sợ hãi, ngại thất bại. Khi gặp khó khăn thì nhụt chí mà bỏ đi cơ hội phía trước. (4) Bài học nhận thức và hành động: - Nhận thức: Thất bại là phần tất yếu của quá trình tiến tới thành công. - Hành động: Dám thử sức, rút kinh nghiệm từ sai lầm và kiên trì theo đuổi mục tiêu. Kết đoạn: - Khẳng định lại vấn đề: Thành công thực sự gắn liền với việc học hỏi từ thất bại. - Gửi gắm thông điệp: Hãy coi thất bại là người thầy, để mỗi lần vấp ngã là bước tiến gần hơn đến thành công. Hướng dẫn chấm: - <i>Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 1,0 điểm.</i> - <i>Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 0,5 điểm – 0,75</i>	
--	--	--	--

	điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm.	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,25
	e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
2	Đọc đoạn thơ sau: <i>Tôi xin làm cỏ ru anh</i> <i>Trồng cây ơn nghĩa xung quanh hồn người</i> <i>Tôi ru nhẹ bớt mưa rơi</i> <i>Sương tan sớm sớm nắng trời rộ mau</i> <i>Bên bồi bên lở về đâu</i> <i>Bên trong bên đục dài lâu tình đời</i> <i>Có anh trong mỗi buồn vui</i> <i>Trăng treo gọi trẻ mắt người vào thu</i> <i>Có anh tiếng sấm gọi mùa</i> <i>Trâu đàn lại gánh tua rua đi cày</i> <i>Đá nông vít mạch vôi xây</i> <i>Có anh cho búp ngói này trồng lên.</i> (Đất ru - Hữu Thịnh) Bằng một bài văn nghị luận (khoảng 400 chữ) hãy phân tích những nét đặc sắc về nội dung và nghệ thuật trong đoạn thơ trên.	4,0
	a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận. Mở bài giới thiệu vấn đề nghị luận, thân bài triển khai vấn đề nghị luận, kết bài khái quát lại vấn đề.	0,5
	b. Xác định đúng vấn đề nghị luận. Những nét đặc sắc về nội dung và nghệ thuật.	0,25

	c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lý do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: Phân tích hình ảnh “Tôi xin làm cỏ ru anh/ Trồng cây ơn nghĩa xung quanh hồn người”: Lời thơ mở đầu như một lời nguyện. “Làm cỏ ru anh” là cách nói giàu hình ảnh, biểu tượng cho tấm lòng biết ơn và nguyện vọng gìn giữ ký ức về người đã khuất. “Trồng cây ơn nghĩa” là hành động tri ân, gieo hạt yêu thương, để sự hi sinh của người nằm lại không bị lãng quên. Phân tích hình ảnh “Bên bồi bên lở về đâu/ Bên trong bên đục dài lâu tình đời”: Hai cặp đối “bên bồi – bên lở”, “bên trong – bên đục” gợi quy luật tự nhiên và cả quy luật nhân sinh. Dẫu cuộc đời có biến động, đổi thay, thì “tình đời” – tình người, lòng biết ơn, nghĩa đồng bào – vẫn “dài lâu” bền bỉ như dòng sông quê hương. Phân tích hình ảnh “Có anh trong mỗi buồn vui/ Trăng treo gọi trẻ mắt người vào thu”: “Anh” ở đây là người chiến sĩ đã khuất, nhưng hình bóng anh vẫn hiện hữu trong cuộc sống hôm nay – trong niềm vui, trong ánh trăng yên bình, trong ánh mắt trẻ thơ. Sự hi sinh của anh hòa vào đất nước, làm nên mùa thu hòa bình, tươi đẹp. Phân tích hình ảnh “Có anh tiếng sấm gọi mùa... Có anh cho búp ngói này trông lên”: Người lính đã hi sinh nhưng hóa thân vào vạn vật: tiếng sấm, mái ngói, công trình, mùa màng – tất cả đều có dấu ấn của anh. Đây là cách Hữu Thỉnh thể hiện tư tưởng “người đã khuất vẫn sống mãi trong lòng đất nước”, như mạch ngầm nuôi dưỡng sự sống hôm nay. Nghệ thuật đặc sắc: • Hình ảnh ẩn dụ, nhân hóa giàu sức gợi. • Giọng thơ tha thiết, trầm lắng, đậm chất tri ân. • Ngôn từ giản dị, tự nhiên mà chứa đựng chiều sâu triết lý.	2,5
--	---	-----

	Ý nghĩa chung: Đoạn thơ ca ngợi công lao, sự hi sinh thầm lặng của những người đã ngã xuống, đồng thời khẳng định mối liên hệ bền chặt giữa quá khứ và hiện tại. Người nằm lại trong đất đã hóa thân thành sức sống, thành linh hồn quê hương. Kết luận: Với cảm xúc chân thành và nghệ thuật biểu đạt tinh tế, Hữu Thỉnh đã để lại trong Đất ru một bản hòa ca sâu lắng về lòng biết ơn và ý nghĩa vĩnh hằng của sự cống hiến. Đoạn thơ nhắc ta rằng: những người ngã xuống vẫn sống mãi trong mỗi nhịp thở của quê hương, trong từng nụ cười bình yên hôm nay. Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 2,0 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,5 điểm.	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
	e. Sáng tạo: Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.	0,5
ĐIỂM TOÀN BÀI THI: I + II = 10 điểm		